

ĐỨC PHẬT NÓI: NẾU HIỂU ĐÚNG, LÀM ĐÚNG, ĂN THỊT-CÁ ... KHÔNG MANG TỘI

Kinh Jivaka (tên người chủ vườn xoài nơi Thế Tôn đang ở).

Đây là kinh rất lạ, Thế Tôn bàn về việc ăn của người tu hành – với ý nghĩa rất thoáng đạt.

Trong kinh này, Thế Tôn không đề cập đến việc ăn chay – như mọi người hằng nghĩ. Thế Tôn chỉ nói rất rõ về ý nghĩa của việc ăn uống như thế nào sao cho khỏi “lỗi lầm” (mang tội).

Vì đây là vấn đề hệ trọng, liên quan đến tập quán suy nghĩ của nhiều người – nên xin lần lượt trích dẫn toàn bộ kinh này.

Mở đầu kinh, Jivaka Komarabhacca nghe tin đồn đến bạch Thế Tôn:

“Bạch Thế Tôn, con nghe nói như sau:

“Vì Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật.

Và Sa-môn Gotama (tuy) biết thế (vẫn) dùng các loại thịt được giết vì mình và được làm cho mình”.

Bạch Thế Tôn, những ai nói như sau:

“Vì Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật. Và Sa-môn Gotama (tuy) biết thế (vẫn) dùng các loại thịt được giết (vì mình) và được làm cho mình”, bạch Thế Tôn, những người ấy có nói chính lời Thế Tôn, họ không xuyên tạc Thế Tôn không đúng sự thật, họ trả lời đúng pháp, thuận pháp, và những ai như pháp, thuyết đúng (pháp) thuận (pháp) không có thể quả trách ?”

Nội dung Jivaka Komarabhacca bạch Thế Tôn có nghĩa là: Có lời đồn, vì (thương tưởng) Thế Tôn, họ đã giết động vật, và loại thịt của con vật được giết – vì Thế Tôn ấy – khi thọ dụng, không có tội. Và điều này, họ nói, hoàn toàn không phải là xuyên tạc Thế Tôn.

Sau khi nghe Jivaka Komarabhacca, Thế Tôn giảng giải như sau:

“Này Jivaka, những ai nói như sau: “Vì Sa-môn Gotama, họ giết hại các sinh vật. Và Sa-môn Gotama (tuy) biết thế (vẫn) dùng các loại thịt được giết (vì mình) được làm cho mình”, những người ấy không nói chính lời của Ta, họ xuyên tạc Ta, không như chân, không như thật.

Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp, thịt không được thọ dụng: thấy, nghe và nghi (vì mình mà giết).

Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp này, thịt không được thọ dụng.

Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp, thịt được thọ dụng: không thấy, không nghe và không nghi (vì mình mà giết).

Này Jivaka, Ta nói trong ba trường hợp này, thịt được thọ dụng”.

“Ở đây, này Jivaka, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn nào, vị ấy biến mãn (cùng khắp) một phương với tâm có lòng từ, và an trú; cũng vậy, phương thứ hai, phương thứ ba, cũng vậy phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên dưới bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân và an trú.

Một người cư sĩ hay con một người cư sĩ đến Tỷ-kheo ấy và mời ngày mai thọ trai và này Jivaka, Tỷ-kheo ấy nhận lời. Sau khi đêm ấy đã qua, Tỷ-kheo ấy vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến chỗ người cư sĩ kia hay con người cư sĩ kia. Sau khi đến, vị ấy ngồi trên chỗ đã soạn sẵn.

Và vị cư sĩ, hay con vị cư sĩ ấy thỉnh vị ấy dùng các món ăn khát thực thượng vị.

Vị Tỷ-kheo ấy không nghĩ: "Thật tốt lành thay, người cư sĩ này, hay con người cư sĩ này thỉnh ta dùng các món ăn khát thực thượng vị. Mong rằng người cư sĩ này, hay con người cư sĩ này trong tương lai sẽ thỉnh ta dùng các món khát thực thượng vị như vậy".

Tỷ-kheo ấy không nghĩ như vậy.

Vị ấy thọ dụng các món ăn khát thực ấy, với tâm không tham trước, không tham đắm, không đam mê, thấy rõ các tai họa, ý thức rõ rệt sự xuất ly.

Này Jivaka, Ông nghĩ thế nào ? Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy có nghĩ đến tự hại, hay nghĩ đến hại người, hay nghĩ đến hại cả hai ?

– Thưa không, bạch Thế Tôn.

– Này Jivaka, Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy có phải dùng các món ăn không có lỗi lầm ?

– Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

– *Này Jivaka, cái gọi là tham, là sân, là si, do đó sân hận khởi lên, tham ấy, sân ấy, si ấy được Như Lai đoạn trừ, chặt cho đến tận gốc, làm cho như thân cây tala, khiến không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai.*

Này Jivaka, nếu như vậy là ý nghĩa Ông muốn nói, thời Ta đồng ý với Ông.

– *Bạch Thế Tôn, như vậy thật là ý nghĩa con muốn nói.*

– *Ở đây, này Jivaka, Tỷ-kheo sống dựa vào một làng hay một thị trấn nào, vị ấy biến mãn (cùng khắp) một phương với tâm có lòng từ, và an trú; cũng vậy, phương thứ hai, phương thứ ba, cũng vậy, phương thứ tư. Như vậy cùng khắp thế giới, trên dưới bề ngang, hết thấy phương xứ, cùng khắp vô biên giới, vị ấy biến mãn với tâm câu hữu với từ, quảng đại, vô biên, không hận, không sân và an trú.*

Một cư sĩ hay con một người cư sĩ đến Tỷ-kheo ấy và mời ngày mai thọ trai. Và này Jivaka, Tỷ-kheo ấy nhận lời.

Sau khi đêm ấy đã qua, vị ấy vào buổi sáng đắp y, cầm y bát, đi đến chỗ người cư sĩ kia, hay con của người cư sĩ kia. Sau khi đến, vị ấy ngồi trên chỗ đã soạn sẵn. Và vị cư sĩ, hay con vị cư sĩ ấy thỉnh vị ấy dùng các món ăn khát thực thượng vị.

Tỷ-kheo ấy không nghĩ: "Thật tốt lành thay, người cư sĩ này, hay con người cư sĩ này thỉnh ta dùng các món ăn khát thực thượng vị. Mong rằng vị cư sĩ này, hay con vị cư sĩ này trong tương lai sẽ thỉnh ta dùng các món ăn khát thực thượng vị như vậy".

Tỷ-kheo ấy không nghĩ như vậy.

Vị ấy thọ dụng các món ăn khát thực ấy với tâm không tham trước, không tham đắm, không đam mê, thấy rõ các tai họa, ý thức rõ rệt sự xuất ly.

Này Jivaka, Ông nghĩ thế nào ? Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy có nghĩ đến hại mình, hay nghĩ đến hại người, hay nghĩ đến hại cả hai ?

– *Thưa không, bạch Thế Tôn.*

– *Này Jivaka, vị Tỷ-kheo kia, trong thời gian ấy, có phải dùng các món ăn không có lỗi lầm ?*

– *Thưa vâng, bạch Thế Tôn.*

– *Này Jivaka, cái gọi là tham, là sân, là si, do đó sân hận khởi lên, tham ấy, sân ấy, si ấy được Như Lai đoạn trừ, chặt cho đến tận gốc, làm cho như thân cây tala, khiến không thể tái sanh, không thể sanh khởi trong tương lai.*

Này Jivaka, nếu như vậy thì ý nghĩa Ông muốn nói, thời ta đồng ý với Ông.
– Bạch Thế Tôn, như vậy thật là ý nghĩa con muốn nói.

– Này Jivaka, người nào vì Như Lai, hay vì đệ tử Như Lai mà giết hại sinh vật, người ấy chất chứa nhiều phi công đức do năm nguyên nhân.

Khi người ấy nói như sau: "Hãy đi và dắt con thú này đến", đó là nguyên nhân thứ nhất, người ấy chất chứa nhiều phi công đức.

Con thú ấy, khi bị dắt đi, vì bị kéo lôi nơi cổ, nên cảm thọ khổ ưu, đó là nguyên nhân thứ hai, người ấy chất chứa nhiều phi công đức.

Khi người ấy nói: "Hãy đi và giết con thú này", đó là nguyên nhân thứ ba, người ấy chất chứa nhiều phi công đức.

Khi con thú ấy bị giết, cảm thọ khổ ưu, đây là nguyên nhân thứ tư, người ấy chất chứa nhiều phi công đức.

Khi người ấy cúng dường Như Lai hay đệ tử Như Lai một cách phi pháp, đó là nguyên nhân thứ năm, người ấy chất chứa nhiều phi công đức.

Này Jivaka, người nào vì Như Lai, hay vì đệ tử Như Lai mà giết hại sinh vật, người ấy sẽ chất chứa nhiều phi công đức do năm nguyên nhân này.

Khi nghe nói vậy, Jivaka Komarabhacca bạch Thế Tôn:

– Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn ! Thật hy hữu thay, bạch Thế Tôn ! Bạch Thế Tôn, các Tỷ-kheo thật sự thọ dụng các món ăn một cách hợp pháp.

Bạch Thế Tôn, các Tỷ-kheo thật sự thọ dụng các món ăn không có khuyết phạm. Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn ! Thật vi diệu thay, bạch Thế Tôn ! ... Mong Thế Tôn nhận con làm cư sĩ, từ nay cho đến mạng chung, con trọn đời quy ngưỡng.

Như vậy, kinh Jivaka trong bộ Kinh Trung Bộ đề cập đến ý nghĩa của việc ăn uống.

Trong kinh này, Thế Tôn không quy định việc ăn chay như suy nghĩ theo truyền thống.

Thế Tôn nói rằng: việc ăn thịt, phải dựa vào ba yếu tố để không mắc lỗi lầm, đó là:

Trong ba trường hợp, thịt được thọ dụng:

Không thấy, không nghe và không nghi (vì mình mà giết hại động vật ấy).

Điều thiết yếu quan trọng hàng đầu – không phải ăn chay hay ăn mặn – mà đó là:

Vị ấy thọ dụng các món ăn khát thực ấy với tâm không tham trước, không tham đắm, không đam mê, thấy rõ các tai họa, ý thức rõ rệt sự xuất ly.

Trong kinh “Những lời dạy cuối cùng”, Thế Tôn cũng đã đề cập đến vấn đề này như sau:

“Này các đệ tử, khi thọ dụng phẩm vật cúng dường, các vị nên quan niệm như uống thuốc. Ngon không ham, dở không chê. Ăn uống chỉ để cho khỏi đói khát. Như ong hút mật trong hoa, chỉ lấy mùi vị, không làm tổn thương hương sắc. Người xuất gia cũng vậy: thọ dụng sự cúng dường để đủ sức khoẻ tu tập, không được ham cầu quá nhiều, làm tổn thất tín tâm của tín thí. Hãy như người trí biết lượng sức kéo và chịu đựng của trâu, không nên dùng trâu quá sức, đến nỗi kiệt lực”.

Sự tham đắm, đam mê trong vấn đề ăn uống – mới khiến không hề nao núng khi ra tay truy lùng, truy sát động vật – và, từ đó rất khó ly Dục rời bỏ Tham ái – đây mới là ý nghĩa thật sự tuyệt đối quan trọng – chứ không phải ý nghĩa ở chỗ ăn chay hay ăn mặn.

Ăn chay, nếu vẫn là tham đắm, đam mê (tầm bổ sâu, cao lương mỹ vị ...) thì – vẫn không thể ly Dục xả bỏ Tham, Sân, Si.

Ăn mặn, không thấy, không nghe và không nghĩ – cốt để đủ sức khoẻ tu tập thì cũng chẳng có gì là sai, chẳng có gì là không đạt đạo.

Trả lời trong một cuộc phỏng vấn, Đức Đạt Lai Lạt Ma lần thứ mười bốn, người Tây Tạng, nói với đại ý rằng: Những nhà tu hành sống ở các vùng thảo nguyên, sa mạc như Tây Tạng, việc ăn chay là không thể – vì không thể lấy đâu ra rau, củ, quả – những thứ vốn được xem là quá hiếm, quá “xa xỉ” ấy.

(Trích từ “Kinh Trung Bộ chú giải” – Tập 2 – kinh Jivaka)